

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp thiết bị vệ sinh và vật tư cấp thoát nước theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp thiết bị vệ sinh và vật tư cấp thoát nước.
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 30/01/2024
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà, Hầm 2, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM.

Người liên hệ: Nguyễn Ngọc Vĩnh

Số điện thoại: 028.3952.5150

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J17-230-phtrinh) (3).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ



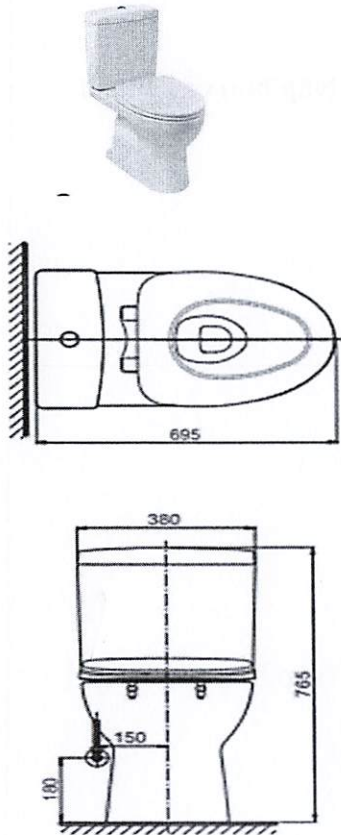
Nguyễn Anh Tuấn



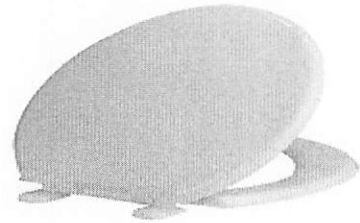
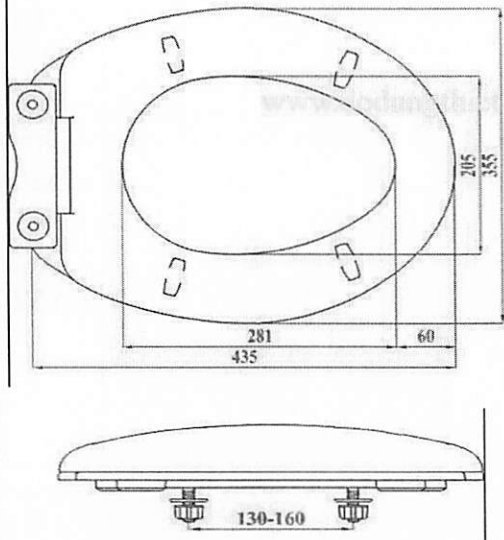
PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

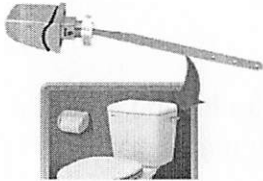
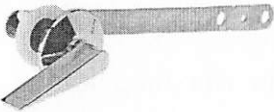
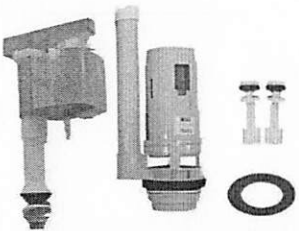
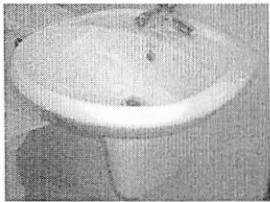
(Đính kèm Công văn số 302./BVĐHYD-QTTN ngày 24 tháng 01 năm 2024)

I. Phạm vi cung cấp và yêu cầu kỹ thuật

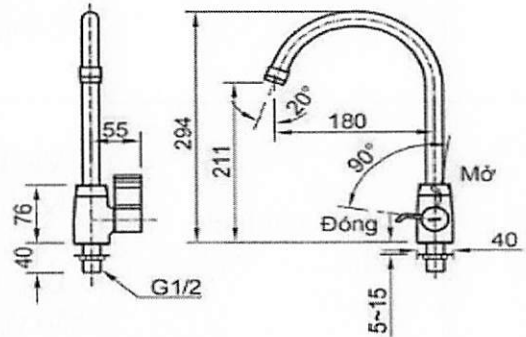
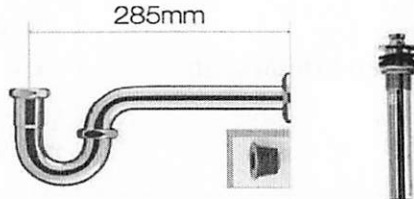
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
1	Bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Sứ trắng men màu trắng, chống bám bẩn - Khoảng cách tâm ống thải đến vách: khoảng 305 mm - Bồn cầu rời 2 khối, nắp đóng êm - Xả nhấn 02 chế độ tiết kiệm nước 3.0/4.8 lít - Kích thước (dài x rộng x cao): 695 x 380 x 765 mm - Thiết kế thân dài - Mặt nước đọng: 165 x 130 mm - Đường kính ống thải: 53 mm - Bao gồm két nước, dây cấp, van dừng - Tương đương mã Toto CS320DRT10W	Cái	44	

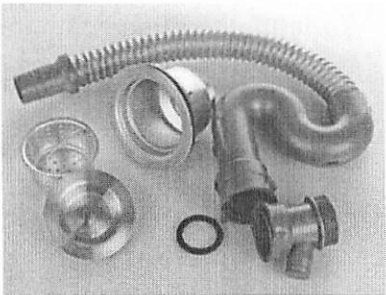
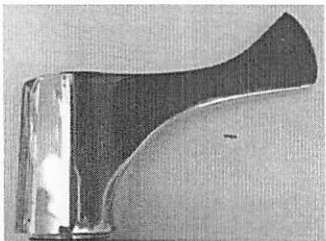
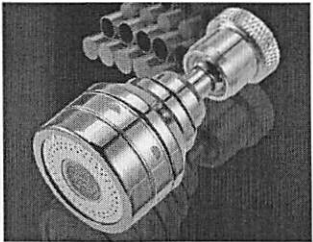
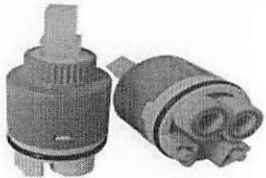


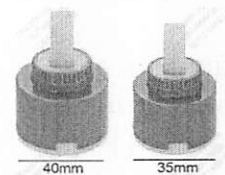
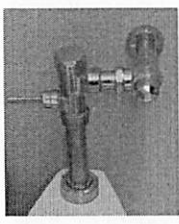
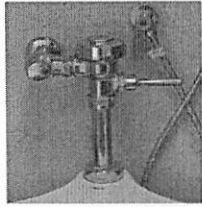
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
2	Nắp bồn cầu Flush	- Vật liệu: Nhựa nguyên sinh - Dùng cho bồn cầu mũi dài - Màu trắng - Kích thước nắp đậy: + Chiều dài từ tâm ốc đến mép ngoài cùng của nắp: 473 mm + Chiều rộng: 361 mm + Khoảng cách tâm ốc: 140 mm - Kích thước lỗ nắp ngồi: + Chiều dài: 297 mm + Chiều rộng: 201 mm - Tương thích với bồn cầu mã 2222-WT hãng American Standard (Mã tham khảo TC393VS-TOTO)	Cái	88	
3	Nắp bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Nhựa nguyên sinh - Dùng cho bồn cầu mũi tròn - Màu trắng - Kích thước nắp đậy: + Chiều dài từ tâm ốc đến mép ngoài cùng của nắp: 422 ± 5 mm + Chiều rộng: 355 ± 2 mm + Khoảng cách tâm ốc: 140 ± 10 mm - Kích thước lỗ nắp ngồi: + Chiều dài: 362 ± 2 mm + Chiều rộng: 228 ± 2 mm - Tương thích với bồn cầu mã VF-2321 hãng American Standard (Mã tham khảo SCVN3900-WT)	Cái	32	

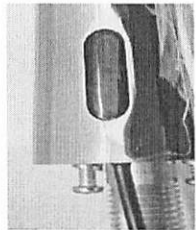
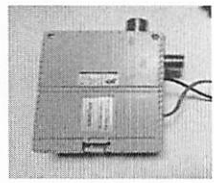
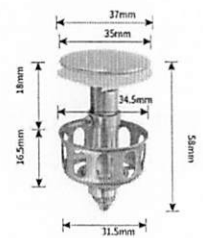
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
4	Tay gạt xả nước bên hông bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: PVC, ABS - Kiểu: Nhấn, gạt bên hông - Tương thích với bồn cầu 2 khối Inax mã C-117 VA/BW1	Cái	10	
5	Tay gạt ngang xả nước bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Kim loại - Kiểu: Gạt ngang - Kích thước: 6 cm x 23 cm - Tương thích với bồn cầu 2 khối VF-2321 hãng American Standard	Cái	80	
6	Bộ xả cho bồn cầu loại nút nhấn	- Vật liệu: Nhựa ABS - Bao gồm: 1 cột cấp nước, 1 phao, 1 goăng cao su đệm, 1 nút nhấn, 1 cặp ốc vít, 1 dây cấp nước - Tương thích với bồn cầu mã bồn cầu C504 hãng Inax	Bộ	5	
7	Chậu lavabo chân lửng	- Vật liệu: Sứ tráng men, chống bám bẩn - Kích thước (dài x rộng x cao): 500 mm x 460 mm x 462 mm - Kèm chân lửng đồng bộ	Bộ	21	

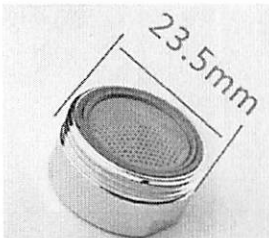
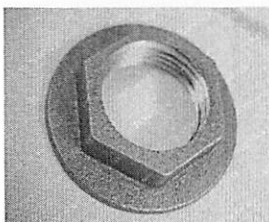
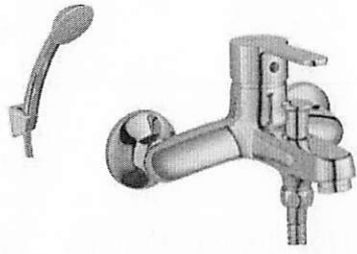
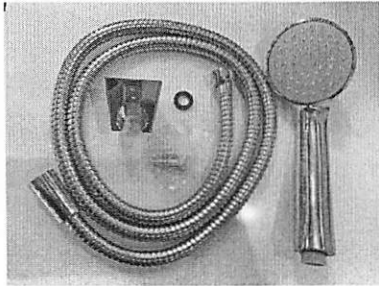
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
8	Chậu lavabo âm (Đặt trên mặt bàn)	- Vật liệu: Sứ tráng men, chống bám bẩn - Kích thước (dài x rộng x cao): 522 mm x 440 mm x 194 mm - Màu sắc: Trắng	Bộ	39	
9	Chậu rửa thép không gỉ	- Vật liệu: Thép không gỉ 304 - Kích thước: D500 x R450 x C230 mm - Loại 1 hộc, không cánh	Cái	2	
10	Vòi cảm ứng cho lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng mạ Ni-Cr - Kích thước (rộng x cao x sâu): 166 x 138 x 52 mm - Khoảng cách từ tim thân vòi đến tim xả: 118,6 mm - Phạm vi nhận tính hiệu: 12 cm - Thời gian phản hồi: 1 giây - Thời gian tự động ngắt nước: 60 giây - Mắt cảm biến hồng ngoại, van điện từ và bộ điều khiển được tích hợp vào thân vòi - Chế độ nước lạnh - Nguồn sử dụng: AC 220V - Bao gồm bộ điều khiển, dây cấp nước, van dừng, adaptor	Cái	51	

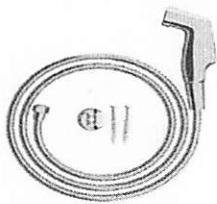
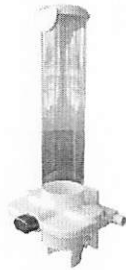
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
11	Vòi lạnh cho chậu rửa lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt xi mạ Ni+Cr - Kiểu tay gạt - Kích thước: Cao 140 - 150 mm - Đầu vòi cấp nước nghiêng 17 độ - Lõi van bằng đá ceramic	Cái	50	
12	Vòi rửa cổ cao	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt xi mạ Ni+Cr - Kiểu tay gạt - Kích thước: Cao 294 mm (không bao gồm kích thước ren ngoài) - Khoảng cách từ tim thân đến tim đầu vòi: 180 mm - Lõi van bằng đá ceramic	Cái	10	
13	Bộ xả cho lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt mạ crom - Bao gồm: + Ống thải chữ P chiều dài 285 mm + Ống xả chậu có chặn nước: đường kính mặt ống 54 mm, chiều dài 220 mm	Bộ	270	

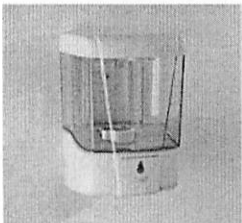
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
14	Bộ xả chậu rửa thép không gỉ	- Vật liệu: Thép không gỉ, nhựa PVC - Đường kính: 140 mm - Ren lắp đặt cho chậu: 140 mm, ren gắn bộ xả 44 mm - Bao gồm: Nắp đáy, ron cao su, rổ lọc rác bằng thép không gỉ soi lỗ, bầu xả, ống thoát nước, ống xả tràn	Bộ	10	
15	Tay vặn vòi lạnh lavabo	- Vật liệu: Hợp kim mạ - Kích thước: Dài 7.4 cm x C2.7 cm, đường kính 2.6 cm - Bao gồm: ốc bắt tay vặn và nắp đáy bảo vệ	Cái	300	
16	Đầu vòi tăng áp	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: Đường kính 42 mm - Có 3 chế độ nước - Đầu vòi xoay 360° - Đầu ren trong: D22 mm	Cái	80	
17	Ruột vòi đôi nóng lạnh (Chân dài)	- Vật liệu: Nhựa - Đường kính: 35 mm - Loại đế có chân lồi (Chân dài) - Tương thích với vòi sen nóng lạnh mã WF-6511 hãng American Standard	Cái	30	

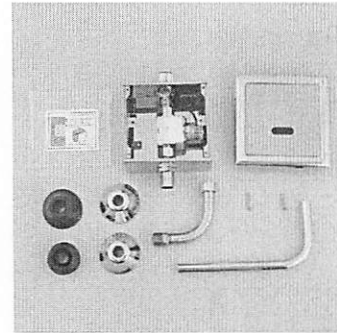
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
18	Ruột vòi nóng lạnh (Chân thấp)	- Vật liệu: Nhựa - Đường kính: 40 mm - Loại đế bằng (Chân thấp)	Cái	10	 40mm 35mm LOẠI LỚN 40MM LOẠI NHỎ 35MM
19	Ruột vòi lạnh	- Vật liệu: Đồng thau, lõi 2 mặt đá - Loại: chân dài - Tổng chiều dài: 48 mm - Chiều dài chân: 20 mm - Đường kính: 17 mm - Dùng thay thế lõi cho vòi nước lạnh (vòi chén, vòi lavabo, vòi sen đơn)	Cái	300	
20	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho bồn cầu	- Vật liệu: Thân bằng nhựa , ti bằng đồng thau, ron cao su - Lưu lượng: 13.2 LPF - Tương thích với bộ van cấp nước mã Gem-2 hãng SLOAN (Mã tham khảo G1007A hãng SLOAN)	Cái	95	 
21	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho chậu xả bồn	- Vật liệu: Thân bằng nhựa , ti bằng đồng thau, ron cao su - Tương thích với bộ cấp nước loại 24,6 LPF Flushometer mã 117 hãng SLOAN	Cái	5	 

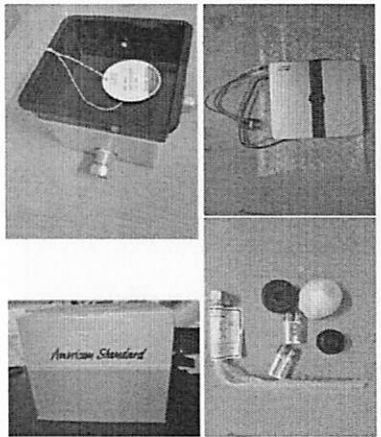
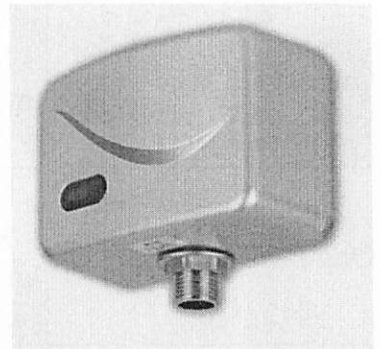
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
22	Mắt cảm biến cho vòi lavabo cảm ứng TPPRO mã TP - 20935	- Cảm biến: hồng ngoại - Khoảng cách cảm biến: 10 - 15 cm - Nguồn điện: 6V DC - Tương thích với vòi lavabo cảm ứng mã TP - 20935 hãng TPPRO	Cái	16	
23	Mắt cảm biến cho vòi lavabo cảm ứng TPPRO mã TP - 20949	- Cảm biến: hồng ngoại - Khoảng cách cảm biến: 10 - 15 cm - Nguồn điện: DC 6V - Tương thích với vòi lavabo cảm ứng mã TP - 20949 hãng TPPRO	Cái	6	
24	Bộ van đóng mở (Bộ nguồn điều khiển) cho vòi nước cảm ứng lavabo TPPRO mã TP - 20935	- Bộ van đóng mở - Điện áp: 220V - Nguồn ra : DC 6V - Tương thích với vòi lavabo cảm ứng mã TP - 20935 hãng TPPRO	Bộ	10	
25	Nắp chặn rác (Lavabo)	- Vật liệu: Thép không gỉ, lõi đồng thau, đệm silicon - Kích thước (rộng x cao): 31,5 x 58 mm - Tương thích với lavabo có lỗ thoát nước 33,5 – 62 mm	Cái	150	

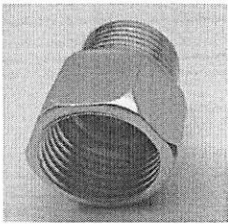
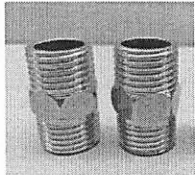
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
26	Đầu lọc chặn vòi lavabo nóng, lạnh	- Vật liệu: Đồng thau mạ Crom - Màu bạc + xanh - Đầu nổi ren ngoài: 23.5 mm - Kích thước: 210 x 130 mm - Đầu vòi có lưới lọc chặn, tạo bọt khí	Cái	250	
27	Chén vặn vòi lavabo	- Vật liệu: Đồng thau - Đầu ren trong: D21 mm - Đường kính > 35 mm	Cái	150	
28	Vòi sen tắm nóng lạnh	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Áp lực nước: 0.05 MPa - 0.75 MPa - Có 2 chế độ nước nóng và lạnh - Tay gạt lõi van bằng chất liệu đồng thau - Bao gồm: 1 cụm sen, 1 đầu sen, 1 dây sen	Bộ	3	
29	Bộ tay sen tắm	- Vật liệu: Nhựa mạ Cr-Ni - Dây sen dài: 1.5 mét, vỏ bọc bằng thép không gỉ - Thiết kế: dáng tròn - Áp lực nước: 0.05 MPa - 0.75 MPa - Phụ kiện gồm gác sen	Bộ	173	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
30	Vòi xịt vệ sinh	- Vật liệu: Lõi van đồng - Bề mặt được xi mạ Ni+Cr - Vật liệu dây vòi: PVC metallic 5 lớp - Ren nối: D21	Bộ	30	
31	Kệ kính	- Kích thước (dài x rộng): 400 mm x 120 mm - Vật liệu: Kính cường lực 10 mm - Cạnh bo tròn	Cái	30	
32	Cây thông bồn cầu	- Vật liệu: Cao su, tay cầm tròn bằng gỗ - Kích thước tay cầm (cán): > 40 cm - Kích thước thân cao su: 9.5 cm x 9.5 cm	Cái	34	
33	Hộp đựng ly (loại ấn nút)	- Vật liệu: Nhựa trong ABS, màu trắng - Kích thước (dài x rộng x cao): 190 mm x 160 mm x 495 mm - Phù hợp với ly sử dụng có đường kính 30 mm – 70 mm - Dung lượng ly: 70 ly - Có nút điều chỉnh kích thước ly	Cái	100	

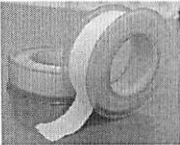
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
34	Hộp đựng xà phòng (nút ấn)	Dung tích: 380 ml Vật liệu: Nhựa ABS Kích thước: 9,3 cm x 8 cm x 19,3 cm	Cái	236	
35	Hộp đựng xà phòng cảm ứng	- Dung tích 700 ml - Vật liệu chế tạo: ABS - Nguồn: 6V DC - Độ rộng cảm ứng: 0 ~ 10 CM Có kèm biến áp 220 VAC/ 6 VDC	Hộp	5	
36	Dây mềm cấp nước 50 cm	- Vật liệu: ống cao su được bọc dù, vỏ ngoài bằng thép không gỉ - Có 2 đầu ren trong D21 mm - Áp lực nước: $\geq 120 \text{ kg/cm}^2$ - Kích thước: Dài 50 cm	Sợi	500	
37	Dây mềm cấp nước 80 cm	- Vật liệu: ống cao su được bọc dù, vỏ ngoài bằng thép không gỉ - Có 2 đầu ren trong D21 mm - Áp lực nước: $\geq 120 \text{ kg/cm}^2$ - Kích thước: Dài 80 cm	Sợi	10	
38	Công tắc điện (Bàn đạp)	- Nguồn điện: 220 VAC/DC - 50 Hz - Dòng điện định mức: 10A - Kiểu dáng: Bàn đạp chân, vỏ nhựa	Cái	10	

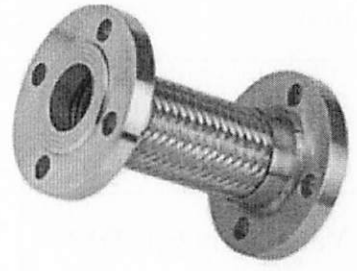
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
39	Phao điện	- Vật liệu: Nhựa PVC - Điện áp hoạt động: 220VAC - Dòng chịu tải (max): 220V 7.5A	Bộ	7	
40	Bộ van xả bồn tiêu cảm ứng loại cấp xả thẳng hàng	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 400-700 mm - Kích thước: 130 x 130 mm - Chức năng: 2 lần xả - Lưu lượng xả: 2 - 4 lít - Loại âm tường, có đầu cấp và đầu xả thẳng hàng - Sử dụng nguồn: 220 V - Tương thích với bồn tiêu mã VF-6401 hãng American đang sử dụng bộ van cảm ứng hãng SLOAN mã ELG-100 (Mã tham khảo 0458 Broda)	Bộ	10	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
41	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng loại cấp xả vuông góc	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 400-700 mm - Kích thước: 150 x 150 mm - Chức năng: 2 lần xả - Lưu lượng xả: 2 - 4 lít - Loại âm tường, có đầu cấp bên hông (bên phải) và đầu xả mặt đáy - Sử dụng nguồn: 220 V - Tương thích với bồn tiểu mã VF-6401 hãng American American đang sử dụng bộ van cảm ứng hãng American Standard mã WF-8614	Bộ	5	
42	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 350-650 mm - Kích thước (dài x rộng x dày): 135 x 85 x 65 mm - Chức năng: 2 lần xả - Tốc độ dòng chảy: 0,25 L/s (có thể điều chỉnh) - Loại gắn tường, có đầu cấp và đầu xả thẳng hàng - Đầu nối 21 mm - Sử dụng nguồn: 220 V	Bộ	7	

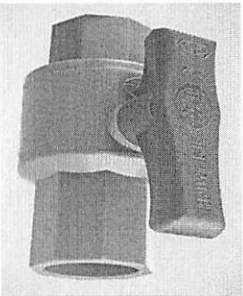
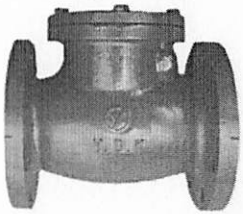
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
43	Nối ren trong ren ngoài D21	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm - Kiểu: Kết nối 1 đầu ren trong, 1 đầu ren ngoài	Cái	100	
44	Nối 2 đầu ren ngoài D21	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm, dài 20 cm - Kiểu: Kết nối 2 đầu ren ngoài	Cái	20	
45	Van góc D21 (2 ngã)	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 - đĩa xoay bằng ceramic	Cái	10	
46	Ống PVC D21	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D21 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10	
47	Ống PVC D34	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D34 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10	
48	Ống PVC D42	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D42 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10	

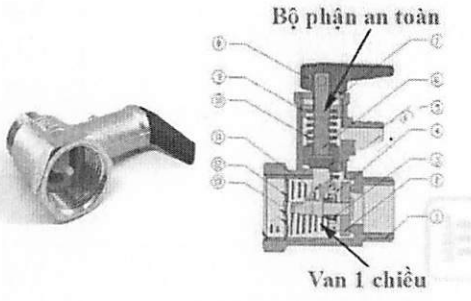
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
49	Ống PPR D20	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D20 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	10	
50	Ống PPR D25	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D25 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	20	
51	Ống PPR D32	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D32 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	5	
52	Co, tê, lơi D21	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D21 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	
53	Co, tê, lơi D27	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D27 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	
54	Co, tê, lơi D34	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D34 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
55	Co, tê, lõi D42	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D42 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	
56	Co, tê, lõi D60	- Vật liệu: nhựa PVC - Kích thước: D60 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	
57	Co, nối, tê PPR D20	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D20 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	1	
58	Co, nối, tê PPR D25	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D25 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2	
59	Co, nối, tê PPR D32	- Vật liệu: nhựa PPR - Kích thước: D32 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	1	
60	Keo dán ống PVC	- Hộp keo dán ống PVC - Trọng lượng: 500 gram	Hộp	4	
61	Keo lụa (keo non)	- Quy cách (1 cuộn): 0,1 mm x 12 mm x 10 mét - Vật liệu: PTFE - Đóng gói: 60 cuộn/Hộp	Cuộn	480	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
62	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D76	- Vật liệu: Thân cao su EPDM, mặt bích thép mạ kẽm. - Chiều dài: 90 mm - Áp lực làm việc: Max ≥ 10 bar - Nhiệt độ: $-20-100^{\circ}\text{C}$ - Kết nối: Nối mặt bích chuẩn JIS10K. - Lưu chất: Nước, khí,... - Kích thước: DN 65 mm ($\varnothing 76$ mm)	Cái	1	
63	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D60	- Vật liệu: Thân cao su EPDM, mặt bích thép mạ kẽm - Chiều dài: 145 mm - Áp lực làm việc: Max 10 bar - Nhiệt độ: $-20-100^{\circ}\text{C}$ - Kết nối: Nối mặt bích chuẩn JIS10K. - Lưu chất: Nước - Kích thước: DN50 mm ($\varnothing 60$ mm)	Cái	3	
64	Van điện từ D21 (Solenoid)	- Kích thước: D21 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	10	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
65	Van điện từ D27 (Solenoid)	- Kích thước: D27 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	5	
66	Van điện từ D34 (Solenoid)	- Kích thước: D34 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	5	
67	Van bi (tay gạt) D21 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	10	
68	Van bi (tay gạt) D27 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D27 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	10	
69	Van bi (tay gạt) D34 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D34 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	3	
70	Van cửa D60	- Vật liệu: Thân bằng đồng, tay van bằng gang - Kích thước: Ø60 mm - Kiểu nối: Lắp ren - Loại: Tay vặn - Áp lực làm việc PN: 16	Cái	4	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
71	Van PPR D25	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D25 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cái	10	
72	Van PVC D21	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D21 mm - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5	
73	Van PVC D27	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D27 - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5	
74	Van PVC D34	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D34 mm - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5	
75	Van PVC D49	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D49 mm - Áp lực làm việc PN: 12 bar	Cái	3	
76	Van PVC D60	- Vật liệu: PVC - Kích thước: Dmm - Áp lực làm việc PN: 12 bar	Cái	5	
77	Van 1 Chiều D60	- Thân van: Gang - Cánh van: Thép không gỉ SUS 304 - Chiều dài: 150 mm - Gioăng đệm: NBR/ EPDM/ Viton/ Inox. - Lò xo, chốt, vòng đệm: Thép không gỉ. - Loại: Lá lật	Cái	3	

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả
78	Van cửa inox D60	- Kích thước: DN50 mm (Ø60 mm) - Vật liệu: inox 304 - Kiểu nối: Lắp ren - Loại: Tay vận - Áp lực làm việc max: ≥ 10 bar	Cái	3	
79	Van 1 chiều cho máy nước nóng gián tiếp	- Kích thước: DN15 mm (Ø21 mm) - Vật liệu: đồng thau - Kiểu nối: Lắp ren - Vật liệu đĩa van bằng nhựa ABS - Cấu tạo chính của van bao gồm van xả 1 chiều và van an toàn chung một khối	Cái	30	

II. Yêu cầu khác

a) Yêu cầu về bảo hành

- Đối với các loại hàng hóa (ở các số thứ tự 1, 7, 8, 9, 10, 28, 29, 30, 40, 41, 42): bảo hành tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu.

- Đối với các loại hàng hóa còn lại: bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu.

b) Yêu cầu lắp đặt

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư phụ để hoàn thiện các mục hàng hóa đã cung cấp.

- Nhà thầu tháo gỡ các thiết bị cần thay thế trước khi lắp đặt.

- Lắp đặt đúng hướng dẫn, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất, đáp ứng an toàn khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu phải chuẩn bị các thiết bị liên quan để thực hiện việc lắp đặt đáp ứng yêu cầu an toàn và chất lượng công việc.

- Nhân sự trang bị đầy đủ công cụ, dụng cụ làm việc, đồng phục công ty, bảng tên, phương tiện bảo hộ lao động, tác phong làm việc lịch sự, hòa nhã, không vắng tục, gây ồn ào mất trật tự trong Bệnh viện. Nhà thầu thực hiện công việc dưới sự giám sát, hướng dẫn của nhân viên Bệnh viện. Nếu vi phạm, nhân sự phải lập tức rời khỏi Bệnh viện, không được tiếp tục công việc tại Bệnh viện và nhà thầu phải bổ sung nhân sự thay thế.

- Báo cáo tình trạng trước và sau khi lắp đặt hàng hóa. Trước khi thực hiện công việc, nhà thầu phải che chắn bảo vệ tài sản, tránh bụi bẩn làm ảnh hưởng đến các khu vực khác. Kiểm tra tình trạng các thiết bị, trần, tường, toàn bộ cơ sở vật chất ... xung quanh khu vực thi công. Báo cáo hư hỏng (nếu có) cho nhân viên Bệnh viện xác nhận. Sau khi hoàn thành lắp đặt, Nhà thầu dọn dẹp, vệ sinh sạch sẽ hàng hóa và khu vực thực hiện. Kiểm tra, vận hành thiết bị và bàn giao cho nhân viên Bệnh viện.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm thay thế, khắc phục, sửa chữa những hư hỏng do nhà thầu gây ra và những hư hỏng do trước đó nhà thầu không báo cáo. Trường hợp xử lý sự cố trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải bố trí nhân sự trong vòng 4 giờ kể từ lúc nhận thông báo qua điện thoại của Bệnh viện.

- Nhà thầu chấp hành nghiêm tất cả các yêu cầu về an ninh, trật tự, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy trong quá trình làm việc tại Bệnh viện. Đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về tất cả các sự cố, tai nạn liên quan trong suốt quá trình thực hiện công việc (kể cả sự cố đối với bên thứ 3).

- Nhà thầu thực hiện tháo, lắp đặt hoàn thiện hàng hóa theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Nhà thầu phải lập kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện công việc và phương án cung cấp, lắp đặt phù hợp với điều kiện hoạt động của Bệnh viện.

- Nhà thầu lắp đặt theo lịch sắp xếp của Bệnh viện (kể cả ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ, lễ).

- Nhà thầu có thể khảo sát thực tế tại Bệnh viện.



c) Tiến độ giao hàng và lắp đặt

STT	Danh mục	ĐVT	Tổng số lượng	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3
				Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng
1	Bồn cầu 2 khối	Cái	44	22	22	22	22	
2	Nắp bồn cầu Flush	Cái	88	30	30	30	30	28
3	Nắp bồn cầu 2 khối	Cái	32	20	20	12	12	
4	Tay gạt xả nước bên hông bồn cầu 2 khối	Cái	10	10				
5	Tay gạt ngang xả nước bồn cầu 2 khối	Cái	80	40		40		
6	Bộ xả cho bồn cầu loại nút nhấn	Bộ	5	5				
7	Chậu lavabo chân lửng	Bộ	21	15	15	6	6	
8	Chậu lavabo âm (Đặt trên mặt bàn)	Bộ	39	20	20	19	19	
9	Chậu rửa thép không gỉ	Cái	2	2				
10	Vòi cảm ứng cho lavabo sứ	Cái	51	24	24	12	12	15
11	Vòi lạnh cho chậu rửa lavabo sứ	Cái	50	30	30	20	20	
12	Vòi rửa cổ cao	Cái	10	10	10			
13	Bộ xả cho lavabo sứ	Bộ	270	90	90	90	90	90
14	Bộ xả chậu rửa thép không gỉ	Bộ	10	10				
15	Tay vặn vòi lạnh lavabo	Cái	300	100		100		100
16	Đầu vòi tăng áp	Cái	80	80				
17	Ruột vòi đôi nóng lạnh (Chân dài)	Cái	30	15		15		
18	Ruột vòi nóng lạnh (Chân thấp)	Cái	10	10				
19	Ruột vòi lạnh	Cái	300	100		100		100

STT	Danh mục	ĐVT	Tổng số lượng	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3
				Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng
20	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho bồn cầu	Cái	95			80		15
21	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho chậu xả bồn	Cái	5			5		
22	Mắt cảm biến cho vòi lavabo tự động TPPRO mã TP - 20935	Cái	16	10	10	6	6	
23	Mắt cảm biến cho vòi lavabo tự động TPPRO mã TP - 20949	Cái	6	6	6			
24	Bộ van đóng mở (Bộ nguồn điều khiển) cho vòi nước tự động lavabo TPPRO mã TP - 20935	Bộ	10	6	6	4	4	
25	Nắp chặn rác (Lavabo)	Cái	150	100		50		
26	Đầu lọc cặn vòi lavabo nóng, lạnh	Cái	250	100	100	100	100	50
27	Chén vịn vòi lavabo	Cái	150	100		50		
28	Vòi sen tắm nóng lạnh	Bộ	3	3				
29	Bộ tay sen tắm	Bộ	173	100	100	73	73	
30	Vòi xịt vệ sinh	Bộ	30	20		10		
31	Kệ kính	Cái	30	30	30		0	
32	Cây thông bồn cầu	Cái	34	17		17		
33	Hộp đựng ly (loại ấn nút)	Cái	100	50	50	50	50	
34	Hộp đựng xà phòng (nút ấn)	Cái	236	100	100	100	100	36
35	Hộp đựng xà phòng cảm ứng	Hộp	5	5				
36	Dây mềm cấp nước 50 cm	Sợi	500	200	200	200	200	100
37	Dây mềm cấp nước 80 cm	Sợi	10	10				

STT	Danh mục	ĐVT	Tổng số lượng	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3
				Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng
38	Công tắc điện (Bàn đạp)	Cái	10	5		5		
39	Phao điện	Bộ	7	5		2		
40	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng loại cấp xả thẳng hàng	Bộ	10	5	5	5		
41	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng loại cấp xả vuông góc	Bộ	5	3		2		
42	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng	Bộ	7	6	6	1		
43	Nối ren trong ren ngoài D21	Cái	100	35		35		30
44	Nối 2 đầu ren ngoài D21	Cái	20	10		10		
45	Van góc D21 (2 ngã)	Cái	10	5		5		
46	Ống PVC D21	Cây	10	5		5		
47	Ống PVC D34	Cây	10	5		5		
48	Ống PVC D42	Cây	10	5		5		
49	Ống PPR D20	Cây	10	5		5		
50	Ống PPR D25	Cây	20	10		10		
51	Ống PPR D32	Cây	5	5				
52	Co, tê, lõi D21	Bộ	2	1		1		
53	Co, tê, lõi D27	Bộ	2	1		1		
54	Co, tê, lõi D34	Bộ	2	1		1		
55	Co, tê, lõi D42	Bộ	2	1		1		
56	Co, tê, lõi D60	Bộ	2	1		1		

STT	Danh mục	ĐVT	Tổng số lượng	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3
				Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng
57	Co, nối, tê PPR D20	Bộ	1	1				
58	Co, nối, tê PPR D25	Bộ	2	1		1		
59	Co, nối, tê PPR D32	Bộ	1	1				
60	Keo dán ống PVC	Hộp	4	2		2		
61	Keo lùa (keo non)	Cuộn	480	240		240		
62	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D76	Cái	1	1				
63	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D60	Cái	3	2		1		
64	Van điện từ D21 (Solenoid)	Cái	10	5		5		
65	Van điện từ D27 (Solenoid)	Cái	5	3		2		
66	Van điện từ D34 (Solenoid)	Cái	5	3		2		
67	Van bi (tay gạt) D21 mm	Cái	10	5		5		
68	Van bi (tay gạt) D27 mm	Cái	10	10				
69	Van bi (tay gạt) D34 mm	Cái	3	2		1		
70	Van cửa D60	Cái	4	4				
71	Van PPR D25	Cái	10	5		5		
72	Van PVC D21	Cái	5	3		2		
73	Van PVC D27	Cái	5	3		2		
74	Van PVC D34	Cái	5	3		2		
75	Van PVC D49	Cái	3	3				

STT	Danh mục	ĐVT	Tổng số lượng	ĐỢT 1		ĐỢT 2		ĐỢT 3
				Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng	Số lượng lắp đặt	Số lượng giao hàng
76	Van PVC D60	Cái	5	3		2		
77	Van 1 Chiều D60	Cái	3	2		1		
78	Van cửa inox D60	Cái	3	2		1		
79	Van 1 chiều cho máy nước nóng gián tiếp	Cái	30	15		15		
Ghi chú				Giao hàng trong vòng 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Lắp đặt trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Lắp đặt trong vòng 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng trong vòng 330 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu giao hàng theo thông báo đặt hàng qua E-mail của Bên mời thầu

- Nhà thầu đảm bảo giao hàng trong vòng 07 ngày kể từ ngày có thông báo đặt hàng qua E-mail của Bệnh viện.
- Đối với trường hợp đột xuất, Nhà thầu giao hàng trong vòng 02 ngày kể từ ngày có thông báo đặt hàng qua E-mail của Bệnh viện (không phụ thuộc số lượng hàng hóa).
- Nhà thầu đảm bảo lắp đặt trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng.

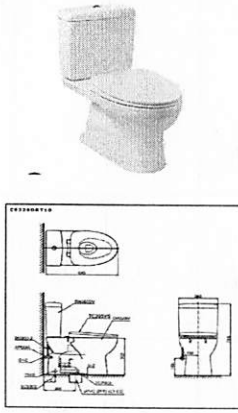
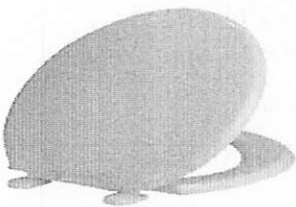
CÔNG TY:
 ĐỊA CHỈ:
 SỐ ĐIỆN THOẠI:

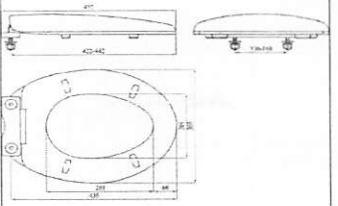
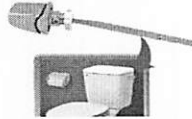
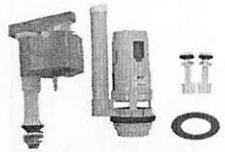
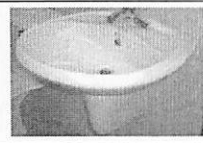
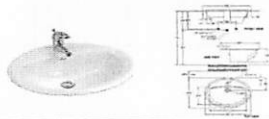
BẢNG BÁO GIÁ

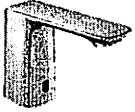
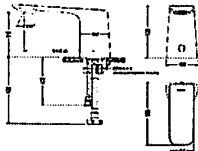
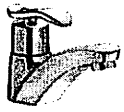
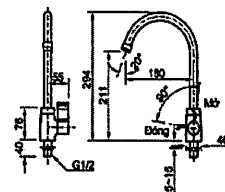
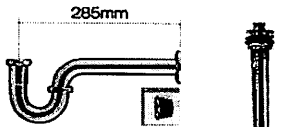
Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

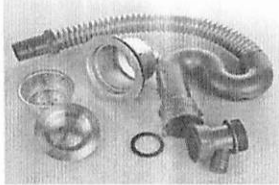
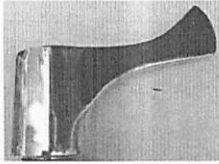
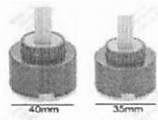
Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

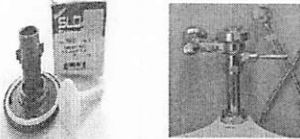
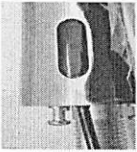
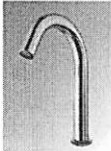
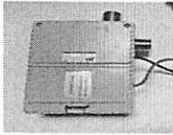
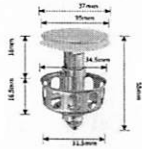
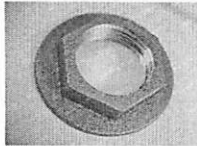
Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

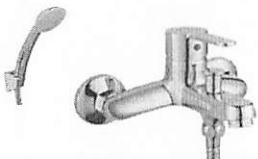
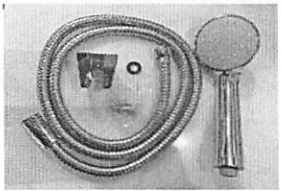
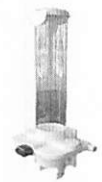
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
1	Bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Sứ trắng men màu trắng, chống bám bẩn - Khoảng cách tâm ống thải đến vách: khoảng 305 mm - Bồn cầu rời 2 khối, nắp đóng êm - Xả nhấn 02 chế độ tiết kiệm nước 3.0/4.8 lít - Kích thước (dài x rộng x cao): 695 x 380 x 765 mm - Thiết kế thân dài - Mặt nước đọng: 165 x 130 mm - Đường kính ống thải: 53 mm - Bao gồm kết nước, dây cấp, van dừng - Tương đương mã Toto CS320DRT10W	Cái	44						
2	Nắp bồn cầu Flush	- Vật liệu: Nhựa nguyên sinh - Dùng cho bồn cầu mũi dài - Màu trắng - Kích thước nắp dẹt: + Chiều dài từ tâm ốc đến mép ngoài cùng của nắp: 473 mm + Chiều rộng: 361 mm + Khoảng cách tâm ốc: 140 mm - Kích thước lỗ nắp ngồi: + Chiều dài: 297 mm + Chiều rộng: 201 mm - Tương thích với bồn cầu mã 2222-WT hãng American Standard (Mã tham khảo TC393VS-TOTO)	Cái	88						

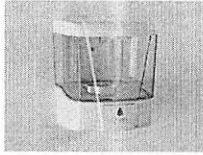
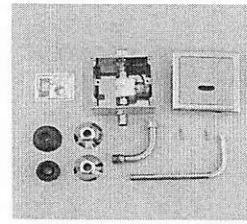
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
3	Nắp bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Nhựa nguyên sinh - Dùng cho bồn cầu mũi tròn - Màu trắng - Kích thước nắp đáy: + Chiều dài từ tâm ốc đến mép ngoài cùng của nắp: 422 ± 5 mm + Chiều rộng: 355 ± 2 mm + Khoảng cách tâm ốc: 140 ± 10 mm - Kích thước lỗ nắp ngồi: + Chiều dài: 362 ± 2 mm + Chiều rộng: 228 ± 2 mm - Tương thích với bồn cầu mã VF-2321 hãng American Standard (Mã tham khảo SCVN3900-WT)	Cái	32						
4	Tay gạt xả nước bên hông bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: PVC, ABS - Kiểu: Nhấn, gạt bên hông - Dùng cho bồn cầu 2 khối Inax mã C-117 VA/BW1	Cái	10						
5	Tay gạt ngang xả nước bồn cầu 2 khối	- Vật liệu: Kim loại - Kiểu: Gạt ngang - Kích thước: 6 cm x 23 cm - Tương thích với bồn cầu 2 khối VF-2321 hãng American Standard	Cái	80						
6	Bộ xả cho bồn cầu loại nút nhấn	- Vật liệu: Nhựa ABS - Bao gồm: 1 cột cấp nước, 1 phao, 1 gioăng cao su đệm, 1 nút nhấn, 1 cặp ốc vít, 1 dây cấp nước - Tương thích với bồn cầu mã bồn cầu C504 hãng Inax	Bộ	5						
7	Chậu lavabo chân lửng	- Vật liệu: Sứ tráng men, chống bám bẩn - Kích thước (dài x rộng x cao): 500 mm x 460 mm x 462 mm - Kèm chân lửng đồng bộ	Bộ	21						
8	Chậu lavabo âm (Đặt trên mặt bàn)	- Vật liệu: Sứ tráng men, chống bám bẩn - Kích thước (dài x rộng x cao): 522 mm x 440 mm x 194 mm - Màu sắc: Trắng	Bộ	39						
9	Chậu rửa thép không gỉ	- Vật liệu: Thép không gỉ 304 - Kích thước: D500 x R450 x C230 mm - Loại 1 hộc, không cánh	Cái	2						

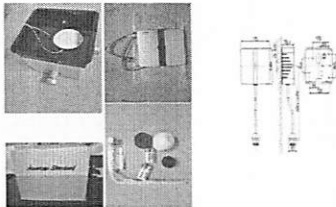
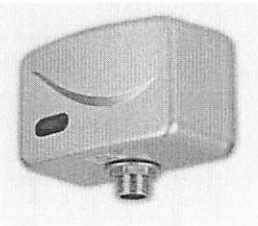
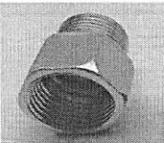
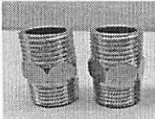
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
10	Vòi cảm ứng cho lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng mạ Ni-Cr - Kích thước (rộng x cao x sâu): 166 x 138 x 52 mm - Khoảng cách từ tim thân vòi đến tim xả: 118,6 mm - Phạm vi nhận tín hiệu: 12 cm - Thời gian phản hồi: 1 giây - Thời gian tự động ngắt nước: 60 giây - Mút cảm biến hồng ngoại, van điện từ và bộ điều khiển được tích hợp vào thân vòi - Chế độ nước lạnh - Nguồn sử dụng: AC 220V - Bao gồm bộ điều khiển, dây cấp nước, van dừng, adaptor	Cái	51	 					
11	Vòi lạnh cho chậu rửa lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt xi mạ Ni+Cr - Kiểu tay gạt - Kích thước: Cao 140 - 150 mm - Đầu vòi cấp nước nghiêng 17 độ - Lõi van bằng đá ceramic	Cái	50	 					
12	Vòi rửa cổ cao	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt xi mạ Ni+Cr - Kiểu tay gạt - Kích thước: Cao 294 mm (không bao gồm kích thước ren ngoài) - Khoảng cách từ tim thân đến tim đầu vòi: 180 mm - Lõi van bằng đá ceramic	Cái	10						
13	Bộ xả cho lavabo sứ	- Vật liệu: Đồng thau, bề mặt mạ crom - Bao gồm: + Ống thải chữ P chiều dài 285 mm + Ống xả chậu có chặn nước: đường kính mặt ống 54 mm, chiều dài 220 mm	Bộ	270						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
14	Bộ xả chậu rửa thép không gỉ	- Vật liệu: Thép không gỉ, nhựa PVC - Đường kính: 140 mm - Ren lắp đặt cho chậu: 140 mm, ren gắn bộ xả 44 mm - Bao gồm: Nắp đáy, ron cao su, rổ lọc rác bằng thép không gỉ soi lỗ, bầu xả, ống thoát nước, ống xả tràn	Bộ	10						
15	Tay vặn vòi lạnh lavabo	- Vật liệu: Hợp kim mạ - Kích thước: Dài 7.4 cm x C2.7 cm, đường kính 2.6 cm - Bao gồm ốc bắt tay vặn và nắp đáy bảo vệ	Cái	300						
16	Đầu vòi tăng áp	- Vật liệu: đồng thau mạ chrome - Kích thước: Đường kính 42 mm - Có 3 chế độ nước - Đầu vòi xoay 360° - Đầu ren trong: D22 mm	Cái	80						
17	Ruột vòi đôi nóng lạnh (Chân dài)	- Vật liệu: Nhựa - Đường kính: 35 mm - Loại để có chân lõi (Chân dài) - Tương thích với vòi sen nóng lạnh mã WF-6511 hãng American Standard	Cái	30						
18	Ruột vòi nóng lạnh (Chân thấp)	- Vật liệu: Nhựa - Đường kính: 40 mm - Loại để bằng (Chân thấp)	Cái	10	 40mm 35mm LOẠI LỚN 40MM LOẠI NHỎ 35MM					
19	Ruột vòi lạnh	- Vật liệu: Đồng thau, lõi 2 mặt đá - Loại: chân dài - Tổng chiều dài: 48 mm - Chiều dài chân: 20 mm - Đường kính: 17 mm - Dùng thay thế lõi cho vòi nước lạnh (vòi chén, vòi lavabo, vòi sen đơn)	Cái	300						
20	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho bồn cầu	- Vật liệu: Thân bằng nhựa, ti bằng đồng thau, ron cao su - Lưu lượng: 13.2 LPF - Tương thích với bộ van cấp nước mã Gem-2 hãng SLOAN (Mã tham khảo G1007A hãng SLOAN)	Cái	95	 					

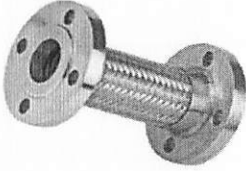
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
21	Ruột van bộ cấp nước (Flush) cho chậu xả bồn	- Vật liệu: Thân bằng nhựa, ti bằng đồng thau, ron cao su - Tương thích với cho bộ cấp nước loại 24,6 LPH Flushometer mã 117 hãng SLOAN	Cái	5						
22	Mắt cảm biến cho vòi lavabo tự động TPPRO mã TP - 20935	- Cảm biến: hồng ngoại - Khoảng cách cảm biến: 10 - 15 cm - Nguồn điện: 6V DC - Tương thích với vòi lavabo tự động mã TP - 20935 hãng TPPRO	Cái	16						
23	Mắt cảm biến cho vòi lavabo tự động TPPRO mã TP - 20949	- Cảm biến: hồng ngoại - Khoảng cách cảm biến: 10 - 15 cm - Nguồn điện: DC 6V - Tương thích với vòi lavabo tự động mã TP - 20949 hãng TPPRO	Cái	6						
24	Bộ van đóng mở (Bộ nguồn điều khiển) cho vòi nước tự động lavabo TPPRO mã TP - 20935	- Bộ van đóng mở - Điện áp: 220V - Nguồn ra : DC 6V - Tương thích với vòi lavabo tự động mã TP - 20935 hãng TPPRO	Bộ	10						
25	Nắp chặn rác (Lavabo)	- Vật liệu: Thép không gỉ, lõi đồng thau, đệm silicon - Kích thước (rộng x cao): 31,5 x 58 mm - Phù hợp với lavabo có lỗ thoát nước 33,5 - 62mm	Cái	150						
26	Đầu lọc cặn vòi lavabo nóng, lạnh	- Vật liệu: Đồng thau mạ Crom - Màu bạc + xanh - Đầu nổi ren ngoài: 23.5 mm - Kích thước: 210 x 130 mm - Đầu vòi có lưới lọc cặn, tạo bọt khí	Cái	250						
27	Chén vận vòi lavabo	- Vật liệu: Đồng thau - Đầu ren trong: D21 mm - Đường kính > 35 mm	Cái	150						

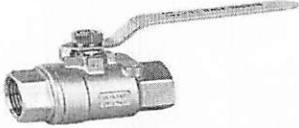
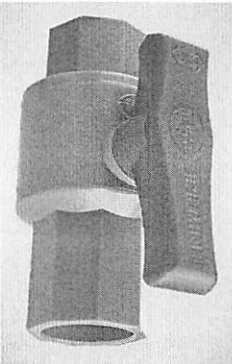
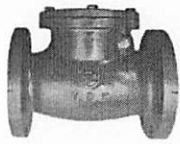
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
28	Vòi sen tắm nóng lạnh	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Áp lực nước: 0.05 MPa - 0.75 MPa - Có 2 chế độ nước nóng và lạnh - Tay gạt lõi van bằng chất liệu đồng thau - Bao gồm: 1 cụm sen, 1 đầu sen, 1 dây sen	Bộ	3						
29	Bộ tay sen tắm	- Vật liệu: Nhựa mạ Cr-Ni - Dây sen dài: 1.5 mét, vỏ bọc bằng thép không gỉ - Đường kính sen: 90 mm - Phụ kiện gồm gác sen	Bộ	173						
30	Vòi xịt vệ sinh	- Vật liệu: Lõi van đồng - Bề mặt được xi mạ Ni+Cr - Vật liệu dây vòi: PVC metallic 5 lớp - Ren nối: D21	Bộ	30						
31	Kệ kính	- Kích thước (dài x rộng): 400 mm x 120 mm - Vật liệu: Kính cường lực 10 mm - Cạnh bo tròn	Cái	30						
32	Cây thông bồn cầu	- Vật liệu: Cao su, tay cầm tròn bằng gỗ - Kích thước tay cầm (cán): > 40 cm - Kích thước thân cao su: 9.5 cm x 9.5 cm	Cái	34						
33	Hộp đựng ly (loại ấn nút)	- Vật liệu: Nhựa trong ABS, màu trắng - Kích thước (dài x rộng x cao): 190 mm x 160 mm x 495 mm - Phù hợp với ly sử dụng có đường kính 30 mm – 70 mm - Dung lượng ly: 70 ly - Có nút điều chỉnh kích thước ly	Cái	100						
34	Hộp đựng xà phòng (nút ấn)	- Dung tích: 380 ml - Vật liệu: Nhựa ABS - Kích thước: 9,3 cm x 8 cm x 19,3 cm	Cái	236						

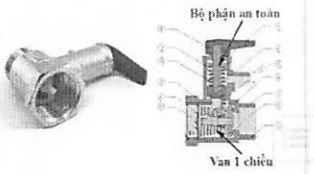
STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
35	Hộp đựng xà phòng cảm ứng	- Dung tích 700 ml - Vật liệu chế tạo: ABS - Nguồn: 6V DC - Độ rộng cảm ứng: 0 ~ 10 CM Có kèm biến áp 220 VAC/ 6 VDC	Hộp	5						
36	Dây mềm cấp nước 50 cm	- Vật liệu: ống cao su được bọc dù, vỏ ngoài bằng thép không gỉ - Có 2 đầu ren trong D21 mm - Áp lực nước: $\geq 120 \text{ kg/cm}^2$ - Kích thước: Dài 50 cm	Sợi	500						
37	Dây mềm cấp nước 80 cm	- Vật liệu: ống cao su được bọc dù, vỏ ngoài bằng thép không gỉ - Có 2 đầu ren trong D21 mm - Áp lực nước: $\geq 120 \text{ kg/cm}^2$ - Kích thước: Dài 80 cm	Sợi	10						
38	Công tắc điện (Bàn đạp)	- Nguồn điện: 220 VAC/DC - 50 Hz - Dòng điện định mức: 10A - Kiểu dáng: Bàn đạp chân, vỏ nhựa	Cái	10						
39	Phao điện	- Vật liệu: Nhựa PVC - Điện áp hoạt động: 220VAC - Dòng chịu tải (max): 220V 7.5A	Bộ	7						
40	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng loại cấp xả thẳng hàng	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 400-700 mm - Kích thước: 130 x 130 mm - Chức năng: 2 lần xả - Lưu lượng xả: 2 - 4 lít - Loại âm tường, có đầu cấp và đầu xả thẳng hàng - Sử dụng nguồn: 220 V - Tương thích với bồn tiểu mã VF-6401 hãng American đang sử dụng bộ van cảm ứng hãng SLOAN mã ELG-100 (Mã tham khảo 0458 Broda)	Bộ	10						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
41	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng loại cấp xả vuông góc	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 400-700 mm - Kích thước: 150 x 150 mm - Chức năng: 2 lần xả - Lưu lượng xả: 2 - 4 lít - Loại âm tường, có đầu cấp bên hông (bên phải) và đầu xả mặt đáy - Sử dụng nguồn: 220 V - Tương thích với bồn tiểu mã VF-6401 hãng American American đang sử dụng bộ van cảm ứng hãng American Standard mã WF-8614	Bộ	5						
42	Bộ van xả bồn tiểu cảm ứng	- Vật liệu: Đồng mạ Crom - Khoảng cách cảm ứng: 350-650 mm - Kích thước: 130 x 130 mm - Chức năng: 2 lần xả - Tốc độ dòng chảy: 0,25 L/s (có thể điều chỉnh) - Loại gắn tường, có đầu cấp và đầu xả thẳng hàng - Đầu nối 21 mm - Sử dụng nguồn: 220 V	Bộ	7						
43	Nối ren trong ren ngoài D21	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm - Kiểu: Kết nối 1 đầu ren trong, 1 đầu ren ngoài	Cái	100						
44	Nối 2 đầu ren ngoài D21	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm, dài 20 cm - Kiểu: Kết nối 2 đầu ren ngoài	Cái	20						
45	Van góc D21 (2 ngã)	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 - đĩa xoay bằng ceramic	Cái	10						
46	Ống PVC D21	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D21 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10						
47	Ống PVC D34	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D34 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
48	Ống PVC D42	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D42 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16	Cây	10						
49	Ống PPR D20	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D20 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	10						
50	Ống PPR D25	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D25 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	20						
51	Ống PPR D32	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D32 mm, dài 4.0 mét/Cây - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cây	5						
52	Co, tê, lõi D21	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D21 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						
53	Co, tê, lõi D27	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D27 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						
54	Co, tê, lõi D34	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D34 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						
55	Co, tê, lõi D42	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D42 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						
56	Co, tê, lõi D60	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D60 mm - Áp lực làm việc PN: ≥ 12 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						
57	Co, nối, tê PPR D20	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D20 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	1						
58	Co, nối, tê PPR D25	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D25 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	2						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
59	Co, nối, tê PPR D32	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D32 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar - Mỗi loại 10 cái	Bộ	1						
60	Keo dán ống PVC	- Hộp keo dán ống PVC - Trọng lượng: 500 gram	Hộp	4						
61	Keo lụa (keo non)	- Quy cách (1 cuộn): 0,1 mm x 12 mm x 10 mét - Vật liệu: PTFE - Đóng gói: 60 cuộn/Hộp	Cuộn	480						
62	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D76	- Vật liệu: Thân cao su EPDM, mặt bích thép mạ kẽm. - Chiều dài: 90 mm - Áp lực làm việc: Max ≥ 10 bar - Nhiệt độ: -20-100°C - Kết nối: Nối mặt bích chuẩn JIS10K. - Lưu chất: Nước, khí,... - Kích thước: DN 65 mm (Ø76 mm)	Cái	1						
63	Khớp Nối Mềm Cao Su Mặt Bích D60	- Vật liệu: Thân cao su EPDM, mặt bích thép mạ kẽm - Chiều dài: 145 mm - Áp lực làm việc: Max 10 bar - Nhiệt độ: -20-100°C - Kết nối: Nối mặt bích chuẩn JIS10K. - Lưu chất: Nước - Kích thước: DN50 mm (Ø60 mm)	Cái	3						
64	Van điện từ D21 (Solenoid)	- Kích thước: D21 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	10						
65	Van điện từ D27 (Solenoid)	- Kích thước: D27 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	5						
66	Van điện từ D34 (Solenoid)	- Kích thước: D34 mm - Vật liệu: Toàn thân inox 304 - Kiểu kết nối: Bắt ren - Nguồn điện: 220V - 50 Hz - Loại van: Thường đóng	Cái	5						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
67	Van bi (tay gạt) D21 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D21 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	10						
68	Van bi (tay gạt) D27 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D27 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	10						
69	Van bi (tay gạt) D34 mm	- Vật liệu: Thép không gỉ - Kích thước: D34 mm - Kiểu: Kết nối ren, tay gạt	Cái	3						
70	Van cửa D60	- Vật liệu: Thân bằng đồng, tay van bằng gang - Kích thước: Ø60 mm - Kiểu nối: Láp ren - Loại: Tay vặn - Áp lực làm việc PN: 16	Cái	4						
71	Van PPR D25	- Vật liệu: PPR - Kích thước: D25 mm - Áp lực làm việc PN: 16 bar	Cái	10						
72	Van PVC D21	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D21 mm - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5						
73	Van PVC D27	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D27 - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5						
74	Van PVC D34	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D34 mm - Áp lực làm việc PN: 12	Cái	5						
75	Van PVC D49	- Vật liệu: PVC - Kích thước: D49 mm - Áp lực làm việc PN: 12 bar	Cái	3						
76	Van PVC D60	- Vật liệu: PVC - Kích thước: Dmm - Áp lực làm việc PN: 12 bar	Cái	5						
77	Van 1 Chiều D60	- Thân van: Gang - Cánh van: Thép không gỉ SUS 304 - Chiều dài: 150 mm - Gioăng đệm: NBR/ EPDM/ Viton/ Inox. - Lò xo, chốt, vòng đệm: Thép không gỉ. - Loại: Lá lật	Cái	3						

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	DVT	Số lượng	Hình mô tả	Mã hàng/ Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn giá bao gồm VAT	Thành tiền bao gồm VAT
78	Van cửa inox D60	- Kích thước: DN50 mm (Ø60 mm) - Vật liệu: inox 304 - Kiểu nối: Lắp ren - Loại: Tay vận - Áp lực làm việc max: ≥ 10 bar	Cái	3						
79	Van 1 chiều cho máy nước nóng gián tiếp	- Kích thước: DN15 mm (Ø21 mm) - Vật liệu: đồng thau - Kiểu nối: Lắp ren - Vật liệu đĩa van bằng nhựa ABS - Cấu tạo chính của van bao gồm van xả 1 chiều và van an toàn chung một khối	Cái	30						
TỔNG CỘNG										

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực ngày kể từ ngày Báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Ký tên và đóng dấu)